



Phụ lục IV
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
HÀNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THỰC HIỆN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM
(Kèm theo Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

**PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ (Thực hiện
theo căn cứ pháp lý văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương): 09 TTHC**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực TTHC	Cơ quan thực hiện/ Cấp có thẩm quyền quyết định	Căn cứ pháp lý
I	CẤP TỈNH			
1	Phê duyệt hoặc điều chỉnh kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Kiểm lâm	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN & PTNT); - Cấp có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	- Khoản 1, Điều 15, Luật Lâm nghiệp 2017; - Khoản 17, Điều 1, Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ.
2	Quyết định cho thuê rừng đối với trường hợp thuê rừng là tổ chức	Kiểm lâm	- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN & PTNT); - Cấp có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Khoản 18 - Điều 1, Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ.
3	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	Lâm nghiệp	- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN & PTNT); - Cấp có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	- Điều 18, Luật Lâm nghiệp 2017; - Khoản 19, khoản 20 - Điều 1, Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ.
4	Quyết định thu hồi rừng đối với trường hợp chủ rừng là tổ chức sử dụng rừng không đúng mục đích, cố ý không thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước hoặc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật về lâm nghiệp; không tiến hành	Kiểm lâm	- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN & PTNT); - Cấp có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	- Điều 22, Luật Lâm nghiệp 2017; - Khoản 25 - Điều 1, Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ.

	hoạt động bảo vệ và phát triển rừng sau 12 tháng liên tục kể từ ngày được giao, được thuê rừng, trừ trường hợp bất khả kháng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận; rừng được giao, được thuê không đúng thẩm quyền hoặc không đúng đối tượng			
5	Quyết định thu hồi rừng đối với trường hợp chủ rừng là tổ chức được Nhà nước giao, cho thuê khi hết hạn mà không được gia hạn	Kiểm lâm	- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN & PTNT); - Cấp có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	- Điều 22, Luật Lâm nghiệp 2017; - Khoản 25 - Điều 1, Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ.
II	CẤP HUYỆN			
1	Quyết định cho thuê rừng đối với trường hợp thuê rừng là hộ gia đình, cá nhân	Kiểm lâm	- Đơn vị thực hiện: Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện; - Cấp có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Điều 17, Luật Lâm nghiệp 2017; - Khoản 18 - Điều 1, Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ.
2	Quyết định thu hồi rừng đối với trường hợp chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư sử dụng rừng không đúng mục đích, cố ý không thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước hoặc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật về lâm nghiệp; không tiến hành hoạt động bảo vệ và phát triển rừng sau 12 tháng liên tục kể từ ngày được giao, được thuê rừng, trừ trường hợp bất khả kháng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận; rừng được giao, được thuê không đúng thẩm quyền hoặc không đúng đối tượng	Kiểm lâm	- Đơn vị thực hiện: Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện; - Cấp có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Điều 22, Luật Lâm nghiệp 2017; - Khoản 25 - Điều 1, Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ.

3	Quyết định thu hồi rừng đối với trường hợp chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được Nhà nước giao, cho thuê khi hết hạn mà không được gia hạn	Kiểm lâm	- Đơn vị thực hiện: Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện; - Cấp có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Điều 22, Luật Lâm nghiệp 2017; - Khoản 25 - Điều 1, Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ.
4	Quyết định thu hồi rừng đối với trường hợp chủ rừng là cá nhân khi chết không có người thừa kế theo quy định của pháp luật	Kiểm lâm	- Đơn vị thực hiện: Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện; - Cấp có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Điều 22, Luật Lâm nghiệp 2017; - Khoản 25 - Điều 1, Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ.

Tổng cộng: 09 Thủ tục hành chính nội bộ (trong đó: Cấp tỉnh 05 thủ tục và cấp huyện 04 thủ tục).